TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **42**/2017/QĐST-DS	*Bà Rịa, ngày 14 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 07/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 01 năm 2017 về việc "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Bùi Lan A, sinh năm 1964; Địa chỉ: Số 9 đường N.D, khu phố B, phường P. H, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Bị đơn:

2.1 Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1975; Hộ khẩu thường trú: đường Đ.B.P, phường P. H, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Địa chỉ: tổ 1, khu phố H.S, phường L.H, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2.2 Ông Trương Trọng K, sinh năm 1962 (đã chết ngày 27/12/2015).

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông K:

+ Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1975;

+ Chị Trương Thông T, sinh năm 1993; Địa chỉ: khu phố 4, phường P.H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

+ Chị Trương Thùy T, sinh năm 1994; Địa chỉ: thôn V.H, thị trấn P.M, huyện T.T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

+ Anh Trương Thiên P, sinh năm 1996; Địa chỉ: thôn V.H, thị trấn P.M, huyện T.T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

+ Cháu Trương Thiên N, sinh năm 2004; Hộ khẩu thường trú: đường Đ.B.P, phường P. H, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Địa chỉ: tổ 1, khu phố H.S, phường L.H, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của cháu N: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1975; Hộ khẩu thường trú: đường Đ.B.P, phường P. H, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Địa chỉ: tổ 1, khu phố H.S, phường L.H, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Quý H, sinh năm: 1963; Địa chỉ: tổ 6, khu phố 5, phường P.H, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông H: Bà Bùi Lan A, sinh năm 1964; Địa chỉ: Số 9 đường N.D, khu phố B, phường P. H, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

4. Người làm chứng: Bà Lê Thị Thúy N, sinh năm 1971; Địa chỉ: thôn V.H, thị trấn P.M, huyện T.T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Nguyễn Thị Thu H và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Trương Trọng K gồm bà Nguyễn Thị Thu H, chị Trương Thông T, chị Trương Thùy T, anh Trương Thiên P, cháu Trương Thiên N (Người đại diện hợp pháp theo pháp luật là bà Nguyễn Thị Thu H) đồng ý thanh toán cho bà Bùi Lan A số tiền 900.000.000đ (Chín trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả thêm khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Các đương sự thống nhất ông Võ Quý H không liên quan đến việc vay tài sản nêu trên giữa các bên.

3. Bà Bùi Lan A có trách nhiệm hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Thu H 01 bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 801202 do UBND thị xã (nay là thành phố) Bà Rịa cấp ngày 25/9/2013 cho ông Trương Trọng K, bà Nguyễn Thị Thu H.

4. Về án phí: Bà Bùi Lan A tự nguyện đồng ý nộp toàn bộ án phí vụ kiện là 19.500.000đ (Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 22.500.000đ (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số TU/2016/0002731 ngày 11/01/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa. Bà Bùi Lan A đã nộp xong án phí và được hoàn trả số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
-CC THA dân sự thành phố Bà Rịa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu…

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Mỹ Dung